

Điều 3.- Quỹ chống các hành vi kinh doanh trái pháp luật là quỹ tài chính quốc gia, phải gửi vào một tài khoản riêng của các cơ quan ghi tại Điều 1 mở tại kho bạc Nhà nước, và chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan tài chính cùng cấp như đối với kinh phí Nhà nước cấp.

Điều 4.- Quỹ chống các hành vi kinh doanh trái pháp luật chỉ được chi dùng trực tiếp cho công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi kinh doanh trái pháp luật như sau:

1. Dành 25% để xét thưởng cho các cá nhân có công trực tiếp chống các hành vi kinh doanh trái pháp luật theo định kỳ hoặc theo từng vụ việc. Mức xét thưởng cá nhân cao nhất không quá 200.000 đồng/vụ, 600.000 đồng/tháng.

2. 65% để chi bổ sung kinh phí hoạt động chống các hành vi kinh doanh trái pháp luật và mua sắm các phương tiện cần thiết phục vụ công tác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Trích 10% nộp lên cơ quan quản lý ngành cấp trên để lập quỹ chống hành vi kinh doanh trái pháp luật của ngành.

Cuối năm phải quyết toán quỹ trên với cơ quan tài chính.

Điều 5.- Các khoản thu về bán hàng hóa, tang vật tạm giữ hoặc tịch thu, các loại tiền phạt, tiền thuế ẩn lậu của vụ vi phạm đều phải gửi vào một tài khoản tạm giữ của cơ quan thuế mở tại kho bạc Nhà nước. Riêng các vụ việc do ngành Hải quan trực tiếp kiểm tra, phát hiện thì các khoản tiền thu được gửi vào tài khoản tạm giữ của ngành Hải quan mở tại kho bạc Nhà nước.

Cơ quan thuế căn cứ vào quyết định xử lý các vụ vi phạm, số tiền đã nộp vào tài khoản tạm giữ và các quy định tại Điều 2, Điều 3 và Điều 4 Quyết định này để trích lập quỹ cho các cơ quan liên quan. Sau khi trích lập quỹ, số tiền còn lại phải chuyển toàn bộ từ tài khoản tạm giữ vào ngân sách Nhà nước.

Điều 6.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định: Chỉ thị số 230-CT ngày 7-9-1989; Chỉ thị số 133-CT ngày 5-5-1990; Chỉ thị số 388-CT ngày 10-11-1990; Chỉ thị số 405-CT ngày 19-11-1990 và các quy định khác trái với Quyết định này.

Những vụ vi phạm đã phát hiện trước khi có Quyết định này nhưng chưa được xử lý thì áp dụng việc trích lập quỹ và xét thưởng theo Quyết định này.

Điều 7.- Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết việc thi hành Quyết định này.

Điều 8.- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 183-TTg ngày 25-12-1992 về việc áp dụng hệ thống tài khoản quốc gia.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Bắt đầu từ năm 1993, áp dụng hệ thống tài khoản quốc gia trên phạm vi cả nước thay cho hệ thống bảng cân đối kinh tế quốc dân và các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp tương ứng.

Điều 2. - Công tác thống kê và kế toán ở các ngành, các cấp phải được củng cố và cải tiến phù hợp với yêu cầu không ngừng hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống tài khoản quốc gia như một công cụ nghiên cứu và phân tích kinh tế vĩ mô.

Điều 3. - Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng hệ thống tài khoản quốc gia hàng năm trên phạm vi cả nước; hướng dẫn các ngành, các cấp tính toán những chỉ tiêu kinh tế tổng hợp thuộc phạm vi quản lý của từng ngành, từng cấp.

Điều 4. - Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. - Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

09652599